

Số: /HD-PGD&ĐT

Thanh Trì, ngày tháng năm 2025

HƯỚNG DẪN

Xây dựng mô hình trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn

Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Thực hiện Kế hoạch số 585/KH-SGDĐT ngày 28/02/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Hà Nội về thực hiện môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường ngành Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT quy định về công tác y tế trường học; Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GD&ĐT về tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở GD&ĐT; Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non; Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông;

Căn cứ Kế hoạch 359/KH-UBND ngày 10/12/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp;

Căn cứ Kế hoạch 415/KH-UBND ngày 26/12/2024 của UBND huyện Thanh Trì về việc thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp trên địa bàn huyện Thanh Trì;

Căn cứ Kế hoạch 1353/KH-GD&ĐT ngày 27/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì về việc thực hiện phong trào thi đua Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Trì hướng dẫn xây dựng mô hình trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn áp dụng từ năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông (được gọi chung là các cơ sở giáo dục); đảm bảo cho học sinh được học tập, hoạt động trong môi trường thuận lợi, an toàn góp phần phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

2. Giáo dục học sinh nâng cao hiểu biết về môi trường sống; biết yêu quý, tôn trọng thiên nhiên; hình thành và phát triển kỹ năng, thói quen giữ gìn, bảo vệ

môi trường, sống vệ sinh, ngăn nắp, có tính kỷ luật; biết trồng, chăm sóc cây xanh, giữ gìn và tôn tạo cảnh quan nhà trường, lớp học; xây dựng môi trường học tập, sinh hoạt và vui chơi an toàn, thân thiện, hình thành nhân cách tốt đẹp, lối sống văn minh và có trách nhiệm với cộng đồng.

3. Quá trình xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn phải huy động được sự tham gia của tất cả học sinh, giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục; sự quan tâm, ủng hộ của các cấp chính quyền, ngành chức năng, đoàn thể và gia đình học sinh.

II. CÁC TIÊU CHUẨN, TIÊU CHÍ

Xây dựng trường học đảm bảo 5 tiêu chuẩn, 25 tiêu chí, cụ thể như sau:

1. Tiêu chuẩn 1: Trường học sáng (gồm 5 tiêu chí)

1.1. Tiêu chí 1: Việc thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng trường học đáp ứng tiêu chuẩn chiếu sáng, đảm bảo không gian học tập, giảng dạy hiệu quả, tạo hứng thú cho thầy trò, không gây hại cho mắt, tiết kiệm năng lượng. Cường độ ánh sáng trong lớp học, phòng làm việc, phòng chức năng phải đảm bảo theo các tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

1.2. Tiêu chí 2: Phòng học phải đảm bảo đầy đủ yếu tố ánh sáng tự nhiên góp phần làm giảm thiểu tỉ lệ học sinh mắc bệnh cận thị học đường (theo quy định TCXD 29:1991 và TCXD 16:1986 về tiêu chuẩn ánh sáng hiện hành), không được thiết kế chiếu sáng từ phía tường bố trí bảng phòng học. Hệ thống chiếu sáng nhân tạo trong phòng học phải tuân thủ các yêu cầu quy định về tiêu chuẩn chiếu sáng như sau: Áp dụng hệ thống chiếu sáng hỗn hợp trong phòng học bộ môn (chiếu sáng đồng đều và chiếu sáng cục bộ). Mật độ công suất chiếu sáng phải đảm bảo không dưới $15W/m^2$. Độ rọi trên mặt phẳng làm việc không dưới 300 lux.

1.3. Tiêu chí 3: Cách bố trí bàn ghế trong phòng học phải phù hợp với đa số học sinh; Thiết kế bàn ghế tối đa không quá 2 chỗ ngồi, đồng bộ, đúng kích thước tạo không gian sáng, thoáng; có chỗ để đồ dùng học tập cho học sinh phù hợp với cấu trúc; Tùy theo lứa tuổi học sinh mà ghế có thể có tựa sau hoặc không; Về màu sắc bàn ghế: phù hợp với môi trường học tập của học sinh và đảm bảo tính thẩm mỹ.

1.4. Tiêu chí 4: Cây xanh trong khuôn viên phải được rong, tía thường xuyên vừa đảm bảo bóng mát, vừa đảm bảo độ quang đăng ánh sáng, thông thoáng không khí; không để cây cối rậm rạp, âm u trở thành nơi tích tụ khí độc và tiềm nguy cơ mất an toàn do rắn rết, côn trùng độc hại gây ra.

1.5. Tiêu chí 5: Khu vực cổng trường, sân trường phải có hệ thống chiếu sáng nhân tạo, phù hợp với cảnh quan chung của nhà trường; tùy điều kiện, các đơn vị có bố trí hệ thống đèn Led, đèn hắt chiếu sáng trang trí khối phòng học

phòng chức năng, cây xanh trong khuôn viên trường; ưu tiên sử dụng hệ thống chiếu sáng dùng năng lượng tái tạo.

2. Tiêu chuẩn 2: Trường học xanh (gồm 04 tiêu chí)

2.1. Tiêu chí 1: Trường học đảm bảo diện tích theo quy định, được quy hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Tiêu chí 2: Trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hoà và phù hợp với quy hoạch của nhà trường. Trong đó, diện tích trồng cây xanh, sân chơi, sân tập thể thao, giao thông nội bộ phải đảm bảo theo quy định.

2.3. Tiêu chí 3: Hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên chăm sóc. Quản lý, giáo dục học sinh biết bảo vệ môi trường, yêu quý, tôn trọng thiên nhiên.

2.4. Tiêu chí 4: Hằng năm, tổ chức cho học sinh tham gia trồng cây (tại trường hoặc ở địa phương); chọn, trồng các loại cây có tán, xanh quanh năm; không trồng cây có nhiều sâu hoặc có vỏ, lá, hoa chứa chất độc hại, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người.

3. Tiêu chuẩn 3: Trường học sạch (gồm 06 tiêu chí)

3.1. Tiêu chí 1: Toàn bộ khuôn viên của nhà trường (gồm cả khu vực cổng trường, bên ngoài tường rào cùng phía với cổng trường), các khối công trình phục vụ dạy học, làm việc, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn sạch sẽ, thông thoáng. Tường của các công trình xây dựng, bàn ghế và các thiết bị được giữ sạch sẽ; học sinh không tự ý viết, vẽ, khắc lên bề mặt của bàn ghế, các thiết bị.

3.2. Tiêu chí 2: Có nơi xử lý rác thải, có thùng đựng rác (loại phù hợp để phân loại rác) được đặt ở vị trí hợp lý, đảm bảo mỹ quan, có nắp đậy; thu gom và phân loại rác hàng ngày, tại nguồn (để riêng từng loại rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế); không vứt rác bừa bãi trong trường, lớp học.

3.3. Tiêu chí 3: Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt, công trình vệ sinh; có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác; có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh; không có hồ đọng nước gây ô nhiễm.

3.4. Tiêu chí 4: Có đủ nhà vệ sinh được đặt ở vị trí phù hợp, đảm bảo an toàn, thuận tiện, luôn được vệ sinh sạch sẽ, không gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp quản lý, hướng dẫn sử dụng công trình vệ sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức chấp hành nội quy sử dụng công trình vệ sinh, thói quen có văn hoá khi đi vệ sinh.

3.5. Tiêu chí 5: Phối hợp với cơ quan y tế địa phương thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức tuyên truyền, giáo dục về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước tiết kiệm, phòng chống dịch bệnh, tật học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm.

3.6. Tiêu chí 6: Xây dựng chương trình, kế hoạch và lịch phân công học sinh tham gia vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây xanh; giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học, nhà trường, khu vệ sinh; trực nhật lớp học, sân trường hàng ngày và lao động tổng vệ sinh toàn trường thường kỳ.

4. Tiêu chuẩn 4: Trường học đẹp (gồm 05 tiêu chí)

4.1. Tiêu chí 1: Trường có quy hoạch hợp lý, khoa học đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và sự phát triển dài hạn; sử dụng tài sản, đất và các công trình đúng mục đích; không để diện tích đất thừa, hoang hóa.

4.2. Tiêu chí 2: Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển tên trường theo quy định; khối phòng lớp học, phòng chức năng, các công trình phụ trợ được xây dựng phải tuân thủ quy hoạch, quy chuẩn kỹ thuật; tổng thể khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp.

4.3. Tiêu chí 3: Trong các phòng học, phòng chức năng, các thiết bị được lắp đặt, bố trí khoa học, gọn gàng, thẩm mỹ. Hệ thống pa-nô, khẩu hiệu phải có nội dung, hình thức phù hợp với mỗi cấp học, có ý nghĩa giáo dục; được treo ở các vị trí phù hợp đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn.

4.4. Tiêu chí 4: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh phải có ý thức cao trong việc giữ gìn môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; sống gần bó, hài hoà và tôn trọng thiên nhiên; tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, bảo vệ môi trường; đảm bảo mỗi trường học là một trung tâm văn hoá giáo dục, rèn luyện học sinh về lý tưởng, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống.

4.5. Tiêu chí 5: Trang phục của cán bộ, giáo viên và học sinh phải chỉnh tề, gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với các hoạt động trong môi trường giáo dục. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử thực hiện theo đúng chuẩn mực nhà giáo, nhân viên, học sinh do Bộ GD&ĐT quy định và Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường.

5. Tiêu chuẩn 5: Trường học an toàn (gồm 05 tiêu chí)

5.1. Tiêu chí 1: Nhà trường có cơ sở vật chất bảo đảm an toàn cho hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục khác; thường xuyên rà soát đảm bảo các điều kiện về phòng học, phòng chức năng, bàn ghế, bảng viết, hệ thống chiếu sáng, đồ chơi và thiết bị dạy học theo đúng tiêu chuẩn được quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT.

5.2. Tiêu chí 2: Nhà trường có kế hoạch, tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, nội vụ trường học; phòng chống tệ nạn xã hội; an toàn, phòng

chống cháy nổ; an toàn, ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai (mưa bão, lũ lụt,...); phòng chống bệnh, tật học đường; an toàn vệ sinh thực phẩm, nước uống; không để xảy ra ngộ độc, mất an toàn thực phẩm trong nhà trường; công khai thông tin của tổ chức, cá nhân cung cấp thực phẩm, nước uống cho nhà trường. Nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

5.3. Tiêu chí 3: Nhà trường chủ động các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, an toàn giao thông; thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn, thương tích (tường rào, lan can, cành cây khô...); thực hiện đúng quy định đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình dạy học thực hành (nguy cơ tiếp xúc hóa chất độc hại, phản ứng hóa học gây nổ, điện giật...) và các hoạt động vui chơi, thể dục, thể thao; không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

5.4. Tiêu chí 4: Nhà trường thực hiện giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường; có biện pháp phòng ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi xâm hại, bạo lực học đường; xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; có tổ tư vấn tâm lý cho học sinh và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tư vấn học đường; định kỳ tổ chức đối thoại giữa hiệu trưởng với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh.

5.5. Tiêu chí 5: Nhà trường có nhiều biện pháp tích cực, hiệu quả trong việc giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Mọi quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng ngừa, không để các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

III. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá và công nhận

Tổng 25 tiêu chí đánh giá công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn (tiêu chuẩn 1 có 5 tiêu chí; tiêu chuẩn 2 có 4 tiêu chí; tiêu chuẩn 3 có 6 tiêu chí; tiêu chuẩn 4 có 5 tiêu chí; tiêu chuẩn 5 có 5 tiêu chí), mỗi tiêu chí được đánh giá điểm như sau:

- Điểm tối đa cho mỗi tiêu chí là 4 điểm.
- Tổng điểm tối đa cho 25 tiêu chí là 100 điểm.

2. Nguyên tắc chấm điểm

- Chỉ chấm điểm với các tiêu chí có thực hiện cùng minh chứng kèm theo.
- Tính theo tỷ lệ % hoàn thành của từng tiêu chí để tính điểm (*Ví dụ: tiêu chí hoàn thành 70% nội dung sẽ được $4 \times 70\% = 2,8$ điểm*).

3. Tổng điểm và đánh giá kết quả

- Tổng điểm tối đa của các tiêu chí là 100 điểm.
- Trường đạt loại tốt: Có tổng điểm đạt ≥ 80 điểm.

- Trường đạt loại khá: Có tổng điểm đạt từ 65 điểm đến dưới 80 điểm.
- Trường đạt loại trung bình: Có tổng điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 65 điểm.
- Trường không đạt: Có tổng điểm các tiêu chí đạt dưới 50 điểm.

4. Quy trình đánh giá cho điểm và xếp loại (đánh giá theo năm học)

- Các cơ sở giáo dục tự cho điểm, đánh giá xếp loại (*xong trước ngày 15/5 hàng năm*)

- Phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định, cho điểm, đánh giá các trường mầm non, tiểu học, THCS (*xong trước ngày 31/5 hàng năm*)

Đánh giá theo thang điểm 100/25 tiêu chí, mỗi tiêu chí đảm bảo đạt 4,0 điểm. Trường đạt từ 80 điểm trở lên, trong đó không có tiêu chí nào điểm 0 thì được công nhận: “Trường học sáng, xanh, sạch, đẹp và an toàn”.

5. Hồ sơ đề nghị kiểm tra, thẩm định và công nhận

- Tờ trình đề nghị kiểm tra, công nhận;
- Báo cáo kết quả xây dựng trường học kiểu mẫu về sáng, xanh, sạch, đẹp và an toàn;
- Phiếu chấm điểm theo 5 tiêu chuẩn, 25 tiêu chí.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghiêm túc thực hiện, hiệu quả công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Tăng cường phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn trong việc chỉ đạo công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong xã hội hỗ trợ các trường học xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Phối hợp với các phòng, ban ngành và chính quyền địa phương, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá các trường học trong công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn. Hằng năm, thông kê báo cáo kết quả công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn về UBND huyện trước ngày 10/6.

- Xây dựng mô hình điểm về trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn làm điểm tham quan, học tập cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện mỗi cấp học 03 trường (*Cấp THCS: Chu Văn An, Hữu Hòa, Tam Hiệp; Cấp tiểu học: Yên Mỹ, Đại Áng, Đông Mỹ; Cấp mầm non: Duyên Hà, Quỳnh Đô, Yên Xá*) tiếp tục xây dựng, nhân rộng mô hình điểm ở các năm tiếp theo.

- Trong mỗi năm học, tổ chức kiểm tra, thanh tra được ít nhất 30% số trường học của mỗi cấp học về nội dung xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Hàng năm, tổ chức đánh giá và đưa nội dung công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua các cơ sở giáo dục.

2. Các cơ sở giáo dục

- Căn cứ Hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, triển khai công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, Đoàn thanh niên, Hội đồng đội và cha mẹ học sinh thực hiện các nội dung Hướng dẫn này; áp dụng các biện pháp quản lý, ban hành nội quy giữ gìn cơ sở vật chất, thiết bị, cảnh quan môi trường, tăng cường hoạt động giáo dục nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh.

- Tổ chức thi đua giữa các cá nhân, tập thể tạo phong trào xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn trong nhà trường; kịp thời tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có hành vi chuẩn mực, thực hiện tốt, sáng tạo; đồng thời phê bình, kỷ luật các cá nhân, tập thể có hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm nội quy nhà trường.

- Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức tu sửa cảnh quan nhà trường đảm bảo ngày càng khang trang, sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xây dựng trường chuẩn quốc gia; đồng thời huy động, tập trung các nguồn lực hợp pháp để tăng cường cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan phục vụ các hoạt động giáo dục được tốt hơn.

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về việc thực hiện các nội dung của Hướng dẫn này; tổ chức tự kiểm tra, đánh giá kết quả công tác xây dựng trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn của nhà trường, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/5 hằng năm.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ với các đồng chí lãnh đạo phụ trách khối hoặc đồng chí Trưởng phòng để được hướng dẫn giải quyết.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Văn Hưng, PCT UBND huyện;
- Các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các tổ nghiệp vụ;
- Cổng Thông tin điện tử của ngành;
- Lưu: VP.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Văn Ngát

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHUẨN VÀ TIÊU CHÍ
Xây dựng mô hình trường học sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số...../HD-PGD&ĐT ngày /01/2025
của phòng Giáo dục và Đào tạo Thanh Trì)

STT	Tiêu chuẩn- Tiêu chí	Điểm tối đa	Trường tự đánh giá	Phòng GD & ĐT đánh giá
I	Tiêu chuẩn 1: Trường học sáng	20		
1	Tiêu chí 1: Việc thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng trường học đáp ứng tiêu chuẩn chiếu sáng, đảm bảo không gian học tập, giảng dạy hiệu quả, tạo hứng thú cho thầy trò, không gây hại cho mắt, tiết kiệm năng lượng. Cường độ ánh sáng trong lớp học, phòng làm việc, phòng chức năng phải đảm bảo theo các tiêu chuẩn của Bộ Y tế	4		
2	Tiêu chí 2: Phòng học phải đảm bảo đầy đủ yếu tố ánh sáng tự nhiên góp phần làm giảm thiểu tỉ lệ học sinh mắc bệnh cận thị học đường (theo quy định TCXD 29:1991 và TCXD 16:1986 về tiêu chuẩn ánh sáng hiện hành), không được thiết kế chiếu sáng từ phía tường bố trí bảng phòng học. Hệ thống chiếu sáng nhân tạo trong phòng học phải tuân thủ các yêu cầu quy định về tiêu chuẩn chiếu sáng như sau: Áp dụng hệ thống chiếu sáng hỗn hợp trong phòng học bộ môn (chiếu sáng đồng đều và chiếu sáng cục bộ). Mật độ công suất chiếu sáng phải đảm bảo không dưới 15W/m ² . Độ rọi trên mặt phẳng làm việc không dưới 300 lux.	4		
3	Tiêu chí 3: Cách bố trí bàn ghế trong phòng học phải phù hợp với đa số học sinh; Thiết kế bàn ghế tối đa không quá 2 chỗ ngồi, đồng bộ, đúng kích thước tạo không gian sáng, thoáng; có chỗ để đồ dùng học tập cho học sinh phù hợp với cấu trúc; Tùy theo lứa tuổi học sinh mà ghế có thể có tựa sau hoặc không; Về màu sắc bàn ghế: phù hợp với môi trường học tập của học sinh và đảm bảo tính thẩm mỹ.	4		
4	Tiêu chí 4: Cây xanh trong khuôn viên phải được rong, tía thường xuyên vừa đảm bảo bóng mát, vừa đảm bảo độ quang đãng ánh sáng, thông thoáng không khí; không để cây cối rậm rạp, âm u trở thành nơi tích tụ khí độc và tiềm nguy cơ mất an toàn do rắn rết, côn trùng độc hại gây ra.	4		
5	Tiêu chí 5: Khu vực cổng trường, sân trường phải có hệ thống chiếu sáng nhân tạo, phù hợp với cảnh quan chung của nhà trường; tùy điều kiện, các đơn vị có bố trí hệ thống đèn Led, đèn hắt chiếu sáng trang trí khối phòng học phòng chức năng, cây xanh trong khuôn viên trường; ưu tiên sử dụng hệ thống chiếu sáng dùng năng lượng tái tạo.	4		
II	Tiêu chuẩn 2: Trường học xanh	16		
1	Tiêu chí 1: Trường học đảm bảo diện tích theo quy định, được quy hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt.	4		
2	Tiêu chí 2: Trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hòa và phù hợp với quy hoạch của nhà trường. Trong đó, diện tích trồng cây xanh, sân	4		

STT	Tiêu chuẩn- Tiêu chí	Điểm tối đa	Trường tự đánh giá	Phòng GD & ĐT đánh giá
	chơi, sân tập thể thao, giao thông nội bộ phải đảm bảo theo quy định.			
3	Tiêu chí 3: Hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên chăm sóc. Quản lý, giáo dục học sinh biết bảo vệ môi trường, yêu quý, tôn trọng thiên nhiên.	4		
4	Tiêu chí 4: Hằng năm, tổ chức cho học sinh tham gia trồng cây (tại trường hoặc ở địa phương); chọn, trồng các loại cây có tán, xanh quanh năm; không trồng cây có nhiều sâu hoặc có vỏ, lá, hoa chứa chất độc hại, ảnh hưởng đến sức khỏe con người.	4		
III	Tiêu chuẩn 3: Trường học sạch	24		
1	Tiêu chí 1: Toàn bộ khuôn viên của nhà trường (gồm cả khu vực cổng trường, bên ngoài tường rào cùng phía với cổng trường), các khối công trình phục vụ dạy học, làm việc, sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn sạch sẽ, thông thoáng. Tường của các công trình xây dựng, bàn ghế và các thiết bị được giữ sạch sẽ; học sinh không tự ý viết, vẽ, khắc lên bề mặt của bàn ghế, các thiết bị.	4		
2	Tiêu chí 2: Có nơi xử lý rác thải, có thùng đựng rác (loại phù hợp để phân loại rác) được đặt ở vị trí hợp lý, đảm bảo mỹ quan, có nắp đậy; thu gom và phân loại rác hàng ngày, tại nguồn (để riêng từng loại rác hữu cơ, rác vô cơ, rác tái chế); không vứt rác bừa bãi trong trường, lớp học.	4		
3	Tiêu chí 3: Có đủ nước sạch phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt, công trình vệ sinh; có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác; có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh; không có hồ đọng nước gây ô nhiễm.	4		
4	Tiêu chí 4: Có đủ nhà vệ sinh được đặt ở vị trí phù hợp, đảm bảo an toàn, thuận tiện, luôn được vệ sinh sạch sẽ, không gây ô nhiễm môi trường; có biện pháp quản lý, hướng dẫn sử dụng công trình vệ sinh; cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức chấp hành nội quy sử dụng công trình vệ sinh, thói quen có văn hoá khi đi vệ sinh.	4		
5	Tiêu chí 5: Phối hợp với cơ quan y tế địa phương thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức tuyên truyền, giáo dục về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng nước tiết kiệm, phòng chống dịch bệnh, tập học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm.	4		
6	Tiêu chí 6: Xây dựng chương trình, kế hoạch và lịch phân công học sinh tham gia vào các hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây xanh; giữ gìn vệ sinh môi trường lớp học, nhà trường, khu vệ sinh; trực nhật lớp học, sân trường hàng ngày và lao động tổng vệ sinh toàn trường thường kỳ.	4		
IV	Tiêu chuẩn 4: Trường học đẹp	20		
1	Tiêu chí 1: Trường có quy hoạch hợp lý, khoa học đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và sự phát triển	4		

STT	Tiêu chuẩn- Tiêu chí	Điểm tối đa	Trường tự đánh giá	Phòng GD & ĐT đánh giá
	dài hạn; sử dụng tài sản, đất và các công trình đúng mục đích; không để diện tích đất thừa, hoang hóa.			
2	Tiêu chí 2: Khuôn viên nhà trường được xây dựng riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển tên trường theo quy định; khối phòng lớp học, phòng chức năng, các công trình phụ trợ được xây dựng phải tuân thủ quy hoạch, quy chuẩn kỹ thuật; tổng thể khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp.	4		
3	Tiêu chí 3: Trong các phòng học, phòng chức năng, các thiết bị được lắp đặt, bố trí khoa học, gọn gàng, thẩm mỹ. Hệ thống pa-nô, khẩu hiệu phải có nội dung, hình thức phù hợp với mỗi cấp học, có ý nghĩa giáo dục; được treo ở các vị trí phù hợp đảm bảo tính thẩm mỹ và an toàn.	4		
4	Tiêu chí 4: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh phải có ý thức cao trong việc giữ gìn môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; sống gần bó, hài hoà và tôn trọng thiên nhiên; tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, bảo vệ môi trường; đảm bảo mỗi trường học là một trung tâm văn hoá giáo dục, rèn luyện học sinh về lý tưởng, đạo đức, lối sống và kỹ năng sống.	4		
5	Tiêu chí 5: Trang phục của cán bộ, giáo viên và học sinh phải chỉnh tề, gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với các hoạt động trong môi trường giáo dục. Hành vi, ngôn ngữ ứng xử thực hiện theo đúng chuẩn mực nhà giáo, nhân viên, học sinh do Bộ GD&ĐT quy định và Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường.	4		
V	Tiêu chuẩn 5: Trường học An toàn	20		
1	Tiêu chí 1: Nhà trường có cơ sở vật chất bảo đảm an toàn cho hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục khác; thường xuyên rà soát đảm bảo các điều kiện về phòng học, phòng chức năng, bàn ghế, bảng viết, hệ thống chiếu sáng, đồ chơi và thiết bị dạy học theo đúng tiêu chuẩn được quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT.	4		
2	Tiêu chí 2: Nhà trường có kế hoạch, tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, nội vụ trường học; phòng chống tệ nạn xã hội; an toàn, phòng chống cháy nổ; an toàn, ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai (mưa bão, lũ lụt,...); phòng chống bệnh, tật học đường; an toàn vệ sinh thực phẩm, nước uống; không để xảy ra ngộ độc, mất an toàn thực phẩm trong nhà trường; công khai thông tin của tổ chức, cá nhân cung cấp thực phẩm, nước uống cho nhà trường. Nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.	4		
3	Tiêu chí 3: Nhà trường chủ động các biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn, thương tích, đuối nước, an toàn giao thông; thường xuyên kiểm tra phát hiện và khắc phục các yếu tố có nguy cơ gây tai nạn, thương tích (tường rào, lan can, cành cây khô...); thực hiện đúng quy định đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình dạy học thực hành (nguy cơ tiếp xúc hóa chất độc hại, phản ứng hóa học gây nổ, điện giật...) và các hoạt	4		

STT	Tiêu chuẩn- Tiêu chí	Điểm tối đa	Trường tự đánh giá	Phòng GD & ĐT đánh giá
	động vui chơi, thể dục, thể thao; không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.			
4	Tiêu chí 4: Nhà trường thực hiện giáo dục, trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường; có biện pháp phòng ngừa và can thiệp kịp thời đối với các hành vi xâm hại, bạo lực học đường; xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học; có tổ tư vấn tâm lý cho học sinh và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tư vấn học đường; định kỳ tổ chức đối thoại giữa hiệu trưởng với học sinh để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh.	4		
5	Tiêu chí 5: Nhà trường có nhiều biện pháp tích cực, hiệu quả trong việc giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh. Mọi quan hệ và thông tin giữa nhà trường, gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, tạo nên môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng ngừa, không để các hiện tượng tiêu cực, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.	4		
	Tổng điểm tiêu chuẩn (I + II + III + IV + V)	100		